

Bản án số: **185/2022/HS-ST**  
Ngày: 27/5/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Nga

*Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Lê Văn Tám  
2. Bà Lê Thị Oanh

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Hiến - Thư ký TAND thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:** Bà Ninh Thị Tám - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 197/2022/HSST ngày 29 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 208/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2022 đối với:

**Bị cáo LÊ THỊ K**, Sinh năm: 1994;

ĐKKHKT và nơi ở: SN ... ĐQ, phường HR, thành phố TH, tỉnh TH; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa Lớp 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Lê Hồng T, sinh năm 1958 và bà Vũ Thị L (chết); Chồng: không; Có một con sinh năm 2013 (bị cáo đang mang thai); Tiền án; Tiền sự: Không

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. (Có mặt)

*Người bị hại:* Vũ Văn T, sinh năm 1973

Trú tại: Ngõ ĐQ, phường HR, thành phố TH, tỉnh TH. (Có mặt)

*Người làm chứng:* Vũ Thị H, sinh năm 1974

Địa chỉ: SN ..., ĐS, phường HR, thành phố TH, tỉnh TH. (Có mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 16 giờ 30 ngày 24/10/2021 Lê Thị K cùng dì ruột là chị Vũ Thị H, sinh năm sinh 1974 (SN ..., ĐS, phường HR, thành phố TH, tỉnh TH) đến nhà thăm ông ngoại K là ông Vũ Văn Đ (trú tại ... Ngõ ĐQ, phường HR, thành phố TH, tỉnh

TH). Lúc này anh Vũ Văn T , sinh năm 1973, con trai ông Đ và là cậu ruột của K (trú tại Ngõ ĐQ, phường HR, thành phố TH, tỉnh TH) chạy sang chửi bởi chị H và K . Hai bên lời qua tiếng lại, anh T cầm chổi lau nhà cán bằng inox vụt vào lưng chị H 2 cái, rồi quay sang vụt vào người K nhiều cái. Bị đánh, chị H và K bỏ chạy ra ngoài đường chửi bới. Anh T chạy về nhà (ở đối diện nhà ông Đ ) lấy một con dao quắm dài khoảng 1m, cán gỗ, lưỡi bằng kim loại đuổi đánh chị H và K , K bỏ chạy vào nhà mình (sát cạnh nhà ông Đ ) đóng cửa lại. Anh T đuổi theo K và đứng bên ngoài cầm dao chọc qua cửa sổ vào trong nhà và chửi đe dọa K . K đứng trong nhà cầm 01 con dao (loại dao gọt hoa quả) dài khoảng 30cm, bằng kim loại, cán gỗ, mũi nhọn ném qua cửa sổ về phía anh T , con dao vướng vào thanh sắt cửa và văng vào má bên trái anh T làm anh T bị rách da chảy máu má trái. Anh T nhặt con dao rồi tiếp tục quay ra đuổi đánh chị H , K chạy từ trong nhà ra thấy thế nhặt 01 miếng gạch men vỡ (loại gạch lát nền nhà) ném về phía anh T nhưng không trúng sau đó chạy vào nhà.

Chị H báo cáo Công an phường HR đến làm việc; Anh T được gia đình đưa vào Bệnh viện Đa khoa thành phố Thanh Hóa khám và điều trị “Vết thương phần mềm vùng má trái” từ ngày 24/10/2021 đến ngày 28/10/2021 thì xuất viện. Theo giấy ra viện của anh T thì “Tình trạng khi ra viện: Đỡ”

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể ngày 25/10/2021, anh Vũ Văn T bị một vết thương vùng má trái kích thước 7x1cm bờ mép sắc cạnh.

Ngày 19/11/2021, anh T có đơn xin giám định thương tích và yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Tại “Bản kết luận giám định pháp y về thương tích” số 808/2021/TTPY ngày 08/12/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận: “Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Vũ Văn T là 06%”.

Lê Thị K bị các vết thương: "01 vết thâm bầm mặt sau bắp chân phải kích thước 2x5 cm, vết thương có chiều hướng từ ngoài vào trong, từ trên xuống dưới; 01 vết xước thâm bầm tại mặt trong cẳng tay phải có hướng từ trên xuống dưới, từ ngoài vào trong kích thước 2x3cm; Phía trên đỉnh đầu phải có vết sưng tấy". Lê Thị K điều trị vết thương tại Bệnh viện Đa khoa thành phố Thanh Hóa từ ngày 24/10/2021 đến ngày 27/10/2021 ra viện. Trong thời gian điều trị K kiểm tra phát hiện có thai.

Chị Vũ Thị H bị các vết thương: "01 vết sưng đỏ bên vai phải không chảy máu dài khoảng 6cm, rộng khoảng 4cm; 01 vết sưng đỏ tại bắp tay phải không chảy máu dài khoảng 15cm, rộng khoảng 3cm".

Bị cáo Lê Thị K , chị Vũ Thị H từ chối giám định và không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự

*Về vật chứng:* Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 cây chổi lau nhà, cán chổi bằng kim loại, bị gập đôi; 01 con dao quắm dài 138 cm, phần cán gỗ dài 96 cm, dao đã cũ gỉ; 01 con dao (loại dao gọt hoa quả) bằng kim loại màu trắng dài 30cm, cán bọc gỗ màu nâu; 03 mảnh vỡ gạch men màu xanh, không rõ kích thước. Toàn bộ vật chứng trên hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự TP. Thanh Hóa theo “Biên bản giao nhận vật chứng” số 117/2022/THA ngày 09/5/2022 giữa Chi cục Thi hành án dân sự TP. Thanh Hóa và Công an TP. Thanh Hóa.

*Về phần dân sự:* Quá trình điều tra anh T yêu cầu K phải bồi thường số tiền 50.000.000đ và xuất trình chứng từ viện phí 1.306.686 đồng, ngoài ra không có chứng từ hóa đơn nào khác. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, anh T có đơn gửi Tòa án yêu cầu bị cáo K phải bồi thường thiệt hại gồm các khoản sau: Tiền thuốc điều trị tại bệnh viện: 1.306.606đ; Tiền mất thu nhập 12 ngày (05 ngày nằm viện và 07 ngày sau khi ra viện) x 300.000đ/ngày = 3.600.000đ; Tiền công người chăm sóc 5 ngày x 300.000đ/ngày = 1.500.000đ; Tiền xe đi và bệnh viện và từ bệnh viện về nhà = 500.000đ; Tổng số tiền yêu cầu là 6.906.000đ. Bị cáo K chưa bồi thường cho anh T khoản tiền nào

Tại Cơ quan điều tra Công an Thành phố Thanh Hóa, Lê Thị K khai nhận bị cáo có hành vi dùng dao gọt hoa quả và viên gạch men vờ ném anh T gây thương tích cho anh T, thiệt hại 6% sức khỏe. Theo bị cáo thì vết thương của anh T là do bị cáo ném viên gạch men vào mặt anh T gây nên.

Đối với hành vi của Vũ Văn T đã dùng cán chổi bằng inox, cán dao quắm đánh chị H và K, cả chị H và K có đơn từ chối giám định và không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự nên Cơ quan điều tra Công an TP. Thanh Hóa đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Vũ Văn T

Tại bản cáo trạng số 146/CT-VKS ngày 28 tháng 4 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Lê Thị K tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự

### ***Tại phiên tòa hôm nay***

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; Điểm i, n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; Tuyên bố bị cáo Lê Thị K phạm tội “Cố ý gây thương tích”; Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Thị K mức án từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng; Về bồi thường dân sự: Áp dụng Điều 584; Điều 590 của Bộ luật dân sự buộc bị cáo Lê Thị K phải bồi thường cho anh Lê Văn T các khoản chi phí hợp lý, có căn cứ cho việc cứu chữa, phục hồi sức khỏe gồm: Tiền thuốc điều trị tại bệnh viện: 1.306.606đ; Tiền mất thu nhập 12 ngày (05 ngày nằm viện và 07 ngày sau khi ra viện) x 300.000đ/ngày = 3.600.000đ; Tiền công người chăm sóc 5 ngày x 300.000đ/ngày = 1.500.000đ; Tiền xe đi và bệnh viện và từ bệnh viện về nhà = 500.000đ; Tổng số tiền yêu cầu là 6.906.000đ; Đối với yêu cầu về thẩm mỹ vết thương của anh T dành quyền cho anh T khởi kiện bằng vụ án khác; Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy vật chứng sau khi án có hiệu lực pháp luật; Về án phí buộc bị cáo chịu án phí HSST và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.*

*Bị cáo:* Thừa nhận đã có hành vi dùng dao ném trúng má trái anh T gây thương tích, Viện kiểm sát truy tố bị cáo tội “Cố ý gây thương tích” là đúng. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của bị cáo, cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất vì bị cáo nhất thời nóng nảy, bị kích động tinh thần do bị người bị hại đánh và đe dọa. Về phần dân sự bị cáo đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

*Người bị hại:* Đồng ý với kết quả giám định thương tích; Về hình phạt, đề nghị Tòa án quyết định theo quy định của pháp luật. Về bồi thường dân sự, anh T khai sau khi bị K gây thương tích, anh đã điều trị tại Bệnh viện đa khoa TP. Thanh Hóa từ ngày 24 đến ngày 28/10/2021 thì ra viện về nhà điều trị tiếp, tổng thời gian điều trị là 01 tháng. Thời gian anh điều trị vết thương ở bệnh viện và ở nhà vợ anh là người chăm sóc cho anh. Công việc của vợ anh là làm thuê tại công ty sản xuất than tư nhân, không có hợp đồng lao động, thu nhập 350.000đ/ngày. Bản thân anh lao động tự do, công việc là mua than về bán lẻ, thu nhập 500.000đ/ngày; Tài liệu chứng cứ ngoài hóa đơn thu tiền của bệnh viện mà anh đã nộp, anh không còn tài liệu chứng cứ gì khác. Nay anh yêu cầu bị cáo Lê Thị K bồi thường thiệt hại tổng số tiền 50.000.000đ gồm các khoản: Tiền thuốc điều trị tại bệnh viện theo hóa đơn: 1.306.606đ; Tiền mất thu nhập một tháng x 500.000đ/ngày; Tiền công người chăm sóc 01 tháng x 350.000đ/ngày; Tiền xe đi bệnh viện và từ bệnh viện về nhà = 500.000đ; Và tiền để sau này anh thẩm mỹ vết thương (sẹo) vì hiện tại anh chưa thẩm mỹ đang bị sẹo ở má trái.

*Người làm chứng:* Giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, khẳng định: Người bị hại đã dùng cán chổi lau nhà đánh bị cáo, dùng dao quắm cán gỗ đuổi đánh và đe dọa bị cáo. Sau đó bị cáo đã ném dao gọt hoa quả gây thương tích cho bị hại ở má trái.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Quá trình điều tra bị cáo Lê Thị K khai nhận: Vào khoảng 16 giờ 30 ngày 24/10/2021, tại số nhà Ngõ ĐQ, phường HR, thành phố TH, tỉnh TH, bị cáo đã có hành vi dùng con dao gọt hoa quả và mảnh gạch men lát nền vờ ném anh T, mảnh gạch men trúng má bên trái anh T gây thương tích. Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận đã dùng con dao gọt hoa quả ném trúng má bên trái anh T gây thương tích, dẫn đến anh T bị tổn hại 6% sức khỏe.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Thị K đã có hành vi dùng con dao gọt hoa quả ném trúng má bên trái anh T gây thương tích, tổn hại 6% sức khỏe. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất vụ án: Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng. Do mâu thuẫn trong nội bộ gia đình, giữa bị cáo K và anh T đã có lời qua tiếng lại, anh T đã dùng cán chổi inox vụt vào người K, dùng dao quắm cán gỗ lừa đuổi và có lời nói đe dọa K. K đã dùng con dao gọt hoa quả ném gây thương tích cho anh T, làm anh T tổn hại 6% sức khỏe. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân chấp hành pháp luật và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh T là 6% sức khỏe. Song do bị cáo đã dùng con dao gọt hoa quả để gây án (Theo hướng dẫn tại tiểu mục 2.2 mục II phần I Nghị quyết 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao và tiểu mục 3.1 mục I Nghị quyết 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12/5/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thì con dao, mảnh gạch vỡ mà bị cáo sử dụng để gây thương tích cho anh T là hung khí nguy hiểm); Bị hại có đơn yêu cầu khởi tố vụ án, do đó VKS truy tố bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự là đúng pháp.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Là phụ nữ có thai; Thành khẩn khai báo; Người bị hại cũng có một phần lỗi. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo có nhân thân tốt; Nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng; Có nơi cư trú rõ ràng; Xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo, việc cho bị cáo hưởng án treo không nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, HĐXX xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, đồng thời áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương.

[5] Về vật chứng vụ án: Xét vật chứng vụ án là vật không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy khi bản án có hiệu lực pháp luật theo quy định tại Điều 106 Bộ luật TTHS.

[6] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Tại phiên tòa, anh Vũ Văn T yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền 50.000.000đ gồm các khoản: Tiền thuốc điều trị tại bệnh viện theo hóa đơn: 1.306.606đ; Tiền mất thu nhập một tháng x 500.000đ/ngày; Tiền công người chăm sóc 01 tháng x 350.000đ/ngày; Tiền xe đi và bệnh viện và từ bệnh viện về nhà = 500.000đ; Tiền thẩm mỹ vết thương. Ngoài ra không yêu cầu thêm khoản chi phí nào khác.

HĐXX xét, các khoản yêu cầu của anh T là phù hợp quy định tại Điều 584; Điều 590 của Bộ luật dân sự. Tuy nhiên, mức yêu cầu là chưa phù hợp. Bởi, theo bệnh án của Bệnh viện đa khoa TP. Thanh Hóa, anh T điều trị “Vết thương phần mềm má trái” tại bệnh viện 05 ngày, ra viện “Tình trạng bệnh: Ổn”; Ngoài “Hóa đơn thu chi phí khám chữa bệnh” tại bệnh viện, anh T không cung cấp được bất cứ hóa đơn, chứng từ, tài liệu nào để chứng minh anh T phải điều trị và cần phải có người chăm sóc trong thời gian một tháng; Bản thân anh khai vợ làm đóng than (tổ ong) thuê cho công ty tư nhân, không có hợp đồng lao động; Anh làm nghề tự do, nhập than về bán lẻ. Anh không có tài liệu, chứng cứ chứng minh về nghề nghiệp và mức thu nhập của anh là 500.000đ/ngày và vợ anh là 350.000đ/ngày.

Do đó HĐXX xem xét chấp nhận yêu cầu của anh T đối với khoản chi phí khám chữa bệnh, mua thuốc điều trị theo hóa đơn của bệnh viện; Tiền công mất thu nhập 05 ngày điều trị tại bệnh viện và 07 ngày điều trị sau khi ra viện, tổng là 12 ngày x 300.000đ/ngày; Tiền công người chăm sóc 05 ngày tại bệnh viện x 300.000đ/ngày; tiền xe đi bệnh viện và từ bệnh viện về 500.000đ là phù hợp với quy định của pháp

luật, phù hợp với thương tích của anh T , phù hợp với mức thu nhập bình quân của lao động phổ thông tại địa phương.

Đối với yêu cầu của anh T về thẩm mỹ vết thương là yêu cầu chính đáng và đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, hiện tại anh T chưa thực hiện việc thẩm mỹ nên không có căn cứ về số tiền chi phí để buộc bị cáo bồi thường. Do đó dành quyền cho anh T khởi kiện bằng vụ án khác.

[7] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định tại khoản 2 điều 136 BLTTHS; khoản 1,3 điều 21; điểm a, c khoản 1 điều 23; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào: Điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị K phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Xử phạt: Bị cáo Lê Thị K 07 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND phường Hàm Rồng, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hoá giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Sau khi án có hiệu lực pháp luật, tịch thu tiêu hủy gồm: 01 cây chổi lau nhà, cán chổi bằng kim loại, bị gập đôi; 01 con dao quắm dài 138 cm, phần cán gỗ dài 96 cm, dao đã cũ gỉ; 01 con dao (loại dao gọt hoa quả) bằng kim loại màu trắng dài 30cm, cán bọc gỗ màu nâu; 03 mảnh vỡ gạch men màu xanh, không rõ kích thước. Toàn bộ vật chứng trên hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự TP. Thanh Hóa theo “Biên bản giao nhận vật chứng” số 117/2022/THA ngày 09/5/2022 giữa Chi cục Thi hành án dân sự TP. Thanh Hóa và Công an TP. Thanh Hóa

- Về bồi thường dân sự: Áp dụng Điều 584; Điều 590 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Lê Thị K phải bồi thường thiệt hại sức khỏe cho người bị hại Vũ Văn T các khoản gồm: Tiền thuốc điều trị tại bệnh viện: 1.306.606đ; Tiền mất thu nhập: 12 ngày x 300.000đ/ngày = 3.600.000đ; Tiền công người chăm sóc: 5 ngày x 300.000đ/ngày = 1.500.000đ; Tiền xe đi và bệnh viện và từ bệnh viện về nhà: 500.000đ; Tổng số tiền bị cáo phải bồi thường cho anh T là 6.906.000đ (Sáu triệu chín trăm lẻ sáu nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

Đối với yêu cầu về thẩm mỹ vết thương của anh T dành quyền cho anh T khởi kiện bằng vụ án khác.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 BLTTHS; khoản 1,3 điều 21; điểm a, c khoản 1 điều 23; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016. Buộc bị cáo Lê Thị K phải chịu 200.000đ án phí HSST và 345.300đ án phí dân sự.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Thị K, người bị hại Vũ Văn T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

*Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Thanh Hóa;
- Người bị hại;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an thành phố Thanh Hóa;
- Chi cục THADS thành phố Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*Đã ký*

**Nguyễn Thị Nga**